|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GD-ĐT NAM ĐỊNH** | **MA TRẬN ĐỀ THI TUYỂN SINH LỚP 10 CHUYÊN**  **NĂM HỌC 2023-2024**  **Môn: NGỮ VĂN (Chuyên)**  Thời gian làm bài: 150 phút |

**I. Mục tiêu của kì thi**

- Tuyển chọn được học sinh có năng lực bộ môn Ngữ văn vào lớp 10 THPT chuyên Lê Hồng Phong – Nam Định.

- Định hướng cho công tác dạy và học môn Ngữ văn ở trường THCS trong tỉnh.

- Góp phần đánh giá chất lượng công tác quản lý, chỉ đạo của các cấp quản lý giáo dục; năng lực tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của các cơ sở giáo dục, qua đó góp phần thúc đẩy việc cải tiến, nâng cao chất lượng dạy và học.

**II. Một số yêu cầu khi xây dựng đề thi**

**1. Về kiến thức**

**- Phạm vi kiến thức:** Chương trình Ngữ văn lớp 9 và chương trình liên thông

**- Nội dung kiến thức:** Kiến thức về tiếng Việt; văn học: văn học sử, tác giả, tác phẩm (không tính bài đọc thêm và bài giảm tải theo hướng dẫn thực hiện chương trình năm học 2022-2023 của Bộ GD&ĐT), lý luận văn học thuộc chương trình lớp 9 và chương trình liên thông...

**- Tỷ trọng kiến thức:**

**+ Ngoài chương trình 10 %:** Văn bản ngoài chương trình THCS hiện hành được **c**họn làm ngữ liệu Đọc – hiểu và kết nối để viết văn bản NLXH.

**+ Trong chương trình :** kiến thức trong chương trình và chương trình liên thông

**2. Về câu hỏi**

**- Hình thức câu hỏi:** tự luận

**- Tổng số câu hỏi:** 6 câu hỏi

**+ Phần Đọc - hiểu** gồm 4 câu hỏi với các cấp độ : Nhận biết, thông hiểu, vận dụng (vận dụng cao). **Tổng điểm**: 2,5 điểm

**+ Phần Làm văn** gồm 02 câu hỏi, trong đó: câu 1: 2,5 điểm và câu 2: 5,0 điểm. **Tổng điểm**:7,5 điểm.

- Điểm toàn bài **: 10 điểm**

**- Phân bố câu hỏi theo mức độ nhận thức (trong toàn đề)**

+ Nhận biết: 20%

+ Thông hiểu: 30%

+ Vận dụng: 30%

+ Vận dụng cao: 20%

**3- Thời lượng**

- Cả đề thi: 150 phút

- Theo từng phần của đề thi:

+ Phần Đọc – hiểu: 20 phút

+ Phần Làm văn

++ Câu NLXH: 30 phút

++ Câu NLVH: 100 phút

**III. Bảng mô tả ma trận đề kì thi tuyển sinh vào lớp 10 môn Ngữ văn (chuyên)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chủ đề** | **Nội dung** | | **Cấp độ tư duy** | | | | | **Tổng** |
| **NB** | **TH** | **VD** | | **VDC** |
| **1. Đọc – hiểu**  **(Ngữ liệu ngoài chương trình, Ngữ liệu có độ dài khoảng 350 chữ, thuộc một trong số các loại văn bản)** | - Nhận diện thể loại/ phương thức biểu đạt/ từ loại/ liên kết/ kiểu câu…  - Chỉ ra chi tiết/ hình ảnh/ biện pháp tu từ/ thông tin,... trong văn bản | | **Câu 1** |  |  | |  |  |
| **0, 5 điểm**  **( 5%)** |  |  | |  |
| - Khái quát chủ đề/ nội dung chính/ vấn đề chính mà văn bản đề cập  - Trình bày cách hiểu về một hoặc một số câu trong văn bản;  - Hiểu được quan điểm/ tư tưởng/tình cảm của tác giả;  - Hiểu được ý nghĩa/ tác dụng/ hiệu quả của việc sử dụng thể loại/ phương thức biểu đạt/ từ ngữ/ chi tiết/ hình ảnh/ biện pháp tu từ,... trong văn bản;  - … | |  | **Câu 2** |  | |  |
|  | **Nhỏ hơn hoặc bằng 1,0 điểm**  **- (10%)** |  | |  |
|  | **Câu 3** |  | |  |
|  | **Nhỏ hơn hoặc bằng 1,0 điểm**  **- (10%)** |  | |  |
| - Nhận xét/ đánh giá về tư tưởng/ quan điểm/ tình cảm/ thái độ của tác giả thể hiện trong văn bản;  - Nhận xét về một giá trị nội dung/ nghệ thuật của văn bản/đoạn trích;  - Thể hiện quan điểm (đồng tình/phản đối) với một ý kiến được đề ra trong văn bản;  - Rút ra bài học về tư tưởng/ nhận thức;  - Rút ra thông điệp cho bản thân  **- ……** | |  |  | **Câu 4** | |  |
|  |  | **0, 5 điểm**  **(5%)** | |  |
| ***Số câu***  ***Điểm***  ***Tỷ lệ*** | | ***1***  ***0,5***  ***5%*** | ***2***  ***1,5***  ***15%*** | ***1***  ***0,5***  ***0, 5%*** | | *?* | ***4***  ***2,5 điểm***  ***(25 %)*** |
| **2. Làm văn**  **Câu 1: Nghị luận xã hội (Viết đoạn hoặc bài văn ngắn)**  **Câu 2**: **Nghị luận văn học**  **( Viết bài NLVH)** | **Câu 1**  **(2,5 điểm)** | - Nhận diện kiểu bài và hình thức tạo lập văn bản | *0,5*  *5%* |  |  |  | |  |
| - Hiểu vấn đề NL |  | *0,5*  *5%* |  |  | |
| - Vận dụng các thao tác lập luận để triển khai vấn đề NL |  |  | 0,5  5% |  | |
| - Tạo lập văn bản giải quyết vấn đề nghị luận hoàn toàn mới. Viết sáng tạo, liên hệ mở rộng vận dụng vào bản thân, rút ra những bài học nhận thức và hành động cho bản bản thân |  |  |  | *1,0*  *10 %* | |
| **Câu 2**  **(5,0 điểm)** | - Nhận diện kiểu bài và hình thức văn bản | *1,0*  *10%* |  |  |  | |
| - Hiểu vấn đề NL |  | *1,0*  *10 %* |  |  | |
| - Vận dụng các thao tác lập luận để triển khai vấn đề NL, vận dụng, phân tích định hướng, khái quát bình luận, rút ra nhận xét… làm sáng tỏ vấn đề |  |  | *2,0*  *2,0%* |  | |
| Viết sáng tạo liên hệ, so sánh mở rộng, rút ra bài học, phương pháp … |  |  |  | *1,0*  *10 %* | |
| ***Điểm***  ***Tỷ lệ*** |  | *1,5*  *15%* | ***1,5***  ***15%*** | ***2,5***  ***25%*** | *2,0*  *20 %* | | **7, 5 điểm**  **75 %** |
| **Tổng toàn bài** | **Điểm** | | **2,,0** | **3,0** | **3,0** | **2,0** | | **10,0** |
| **Tỷ lệ** | | **20%** | **30%** | **30%** | **20%** | | **100%** |

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD-ĐT NAM ĐỊNH **ĐỀ THAM KHẢO** | KÌ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10TRƯỜNG THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONGNĂM HỌC…Môn thi: NGỮ VĂN(Đề chuyên).*Thời gian làm bài: 150 phút.* (Đề thi gồm: 02 trang). |

**I. ĐỌC HIỂU (2,5 điểm)**

**Đọc văn bản và thực hiện các yêu cầu:**

LỜI RU CỦA MẸ

*Lời ru ẩn nơi nào  
Giữa mênh mang trời đất  
Khi con vừa ra đời  
Lời ru về mẹ hát  
  
Lúc con nằm ấm áp  
Lời ru là tấm chăn  
Trong giấc ngủ êm đềm  
Lời ru thành giấc mộng  
  
Khi con vừa tỉnh giấc  
Thì lời ru đi chơi  
Lời ru xuống ruộng khoai  
Ra bờ ao rau muống  
  
Và khi con đến lớp  
Lời ru ở cổng trường  
Lời ru thành ngọn cỏ  
Đón bước bàn chân con  
  
Mai rồi con lớn khôn  
Trên đường xa nắng gắt  
Lời ru là bóng mát  
Lúc con lên núi thẳm  
Lời ru cũng gập ghềnh  
Khi con ra biển rộng  
Lời ru thành mênh mông.*

(Theo *Thơ Xuân Quỳnh*, Kiều Văn chủ biên, NXB Đồng Nai, 1997)

**Câu 1.**(0.5 điểm) Ghi lại những câu thơ có *lời ru* của mẹ.

**Câu 2.**(0.5 điểm)Vì sao tác giả lại dùng *lời ru* để thể hiện tình cảm của mẹ dành cho con ?

**Câu 3.**(1,0 điểm).*Lời ru*của mẹ trong khổ thơ cuối có ý nghĩa gì ?

**Câu 4.**(0.5 điểm). Theo em, trong cuộc sống hiện đại, chúng ta có cần đến những lời ru hay không? Vì sao?

**II. LÀM VĂN ( 7,5 điểm)**

**Câu 1:(2,5 điểm)**

Từ nội dung văn bản ở phần Đọc - hiểu, hãy viết đoạn văn 25 câu (đánh số thứ tự các câu văn) nêu suy nghĩ của em về *vai trò của tình mẫu tử đối với mỗi người.*

**Câu 2:(5,0 điểm)**

*Tình huống là một lát cắt của sự sống, là một sự kiện diễn ra có phần bất ngờ nhưng cái quan trọng là sẽ chi phối nhiều điều trong cuộc sống con người.* ([Nguyễn Minh Châu](https://sachhay24h.com/cuoc-doi-va-su-nghiep-sang-tac-nha-van-nguyen-minh-chau-a839.html))

Bằng những kiến thức văn học, hãy phân tích phần trích truyện “*Làng*”(*Sách giáo khoa Ngữ văn lớp 9 – Tập 1*) của nhà văn Kim Lân để làm sáng tỏ ý kiến trên.

--------**-HẾT**---------

|  |  |
| --- | --- |
| Họ và tên thí sinh:……………………………..  Số báo danh:………………………………….. | Họ tên, chữ ký GT 1:……………………………  Họ tên, chữ ký GT 2:………………………...…. |

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **NAM ĐỊNH** | **ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM THI**  **ĐỀ THAM KHẢO THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG THPT CHUYÊN**  **Năm học ….**  Môn thi:**NGỮ VĂN (Đề chuyên).**  *(Hướng dẫn chấm gồm: 5 trang).* |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** | **ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN** | | **2,5** |
| **1** | Hs ghi lại được những câu thơ (11 câu thơ) có lời ru của mẹ:  ***Lưu ý:***  *+ Ghi lại được từ 09 đến 11 câu thơ cho 0,5 điểm*  *+ Ghi lại được từ 03 đến 08 câu thơ cho 0,25 điểm*  *+ Ghi lại được 01 đến 02 câu thơ, hoặc sai, không ghi lại được câu nào không cho điểm* | 0,5 |
| **2** | Hs đưa ra được lí lẽ để chứng minh tác giả dùng lời ru của mẹ để thể hiện tình cảm của mình, vì:  - Lời ru là nỗi lòng, tình cảm sâu nặng của mẹ dành cho con của mình.  - Lời ru còn chứa chở những mong ước của mẹ dành cho con, mong con khôn lớn, trưởng thành,…  *Mỗi ý đúng được 0,25 điểm*  *Không trả lời hoặc trả lời sai không cho điểm* | 0, 5 |
| **3** | - Mẹ luôn che chở, động viên, vỗ về, yêu thương,“*là bóng mát*” cho con trên bước đường đời con đi.  - Mẹ luôn ở bên, chia sẻ với con những khó khăn, thử thách, “*cũng gập ghềnh*” mà con phải đối mặt và vượt qua.  - Mẹ luôn đồng hành trước cuộc đời dài rộng “*thành mênh mông*” và những ước mơ, khát vọng cao đẹp của con.  => Ca ngợi tình cảm và tấm lòng cao cả của mẹ dành cho con của mình.  ***Lưu ý:***  *- Trả lời đúng được 2/3 ý như trên cho 0,5 điểm*  *- Trả lời được 1 ý, hoặc ý còn sơ sài cho 0,25 điểm*  *- Trả lời sai hoặc không trả lời cho 0,0 điểm*  *- Chấp nhận cách diễn đạt khác nhưng cần đúng ý.* | 1,0 |
| **4** | *- HS bày tỏ quan điểm của mình về việc có cần những Lời ru hay không.*  *- Học sinh đưa ra được những lí lẽ, dẫn chứng thuyết phục để bảo vệ quan điểm của mình.*  Một số gợi ý  - Cần những lời Ru. Vì lời ru ngọt ngào của bà, mẹ... ru ta vào giấc ngủ ngon lành; nuôi dưỡng tâm hồn tươi mát; hưởng trọn vẹn tình yêu của bà, mẹ... dành cho mình; còn mang đến cho ta những bài học làm người...  - Không cần những lời ru. Vì có những em nhỏ không được nghe bà, mẹ hát Ru bao giờ, hoặc các lí lẽ khác...  Lưu ý: đưa ra quan điểm và lí lẽ, dẫn chứng, mỗi yêu cầu đúng được 0.25₫. | 0, 5 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | **7,5** |
| **1** | Từ nội dung văn bản ở phần Đọc - hiểu, hãy viết đoạn văn 25 câu (đánh số thứ tự các câu văn) nêu suy nghĩ của em về *vai trò của tình mẫu tử đối với mỗi người.* | ***2.5*** |
| a. Đúng hình thức và dung lượng đoạn văn. | 0,25 |
| b. Xác định được vấn đề nghị luận: vai trò của tình mẫu tử đối với mỗi người. | 0, 25 |
| c. Triển khai vấn đề nghị luận thành luận điểm; vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; rút ra bài học nhận thức và hành động.  - Hs hiểu được tình mẫu tử là tình cảm của mẹ dành cho con và lòng biết ơn, hiếu thảo của con đối với mẹ.  - Hs nêu ra được những lí lẽ, dẫn chứng về vài trò của tình mẫu tử.  +Tình mẫu tử có vai trò quan trọng, đem lại sự sống, nuôi dưỡng tâm hồn con người; giúp con người vượt qua được mọi khó khăn thử thách; là động lực tinh thần giúp con người vươn tới thành công,...  + Tình mẫu tử hoàn thiện nhân cách con người; làm đẹp thêm những phẩm chất tốt đẹp của dân tộc như lòng hiếu thảo, đạo lí uống nước nhớ nguồn,..  + ...  **- Suy nghĩ, bài học cho bản thân:**trân trọng tình mẫu tử... | 1,5 |
| *4. Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
| *5. Sáng tạo:* Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,25 |
| **Thang điểm định tính:**  *-* ***Điểm 2,0 -> 2,5****: Đảm bảo các yêu cầu trên, có sức thuyết phục cao với lí lẽ và dẫn chứng phong phú, lập luận chặt chẽ, diễn đạt có giọng điệu.*  *-* ***Điểm 1,25 -> 1,75****: Đảm bảo tương đối đầy đủ các yêu cầu trên, có sức thuyết phục, diễn đạt mạch lạc.*  ***- Điểm 0,5 -> 1,0****: Đảm bảo các yêu cầu trên ở mức độ sơ sài, lập luận chưa thực sự thuyết phục, còn có một vài lỗi chính tả.*  *-* ***Điểm dưới 0,5****: Chưa hiểu đúng vấn đề, thiếu sức thuyết phục, mắc nhiều lỗi chính tả, dùng từ, diễn đạt.*  *-* ***Điểm 0****: Không làm hoặc lạc đề.* |  |
| **2** | *Tình huống là một lát cắt của sự sống, là một sự kiện diễn ra có phần bất ngờ nhưng cái quan trọng là sẽ chi phối nhiều điều trong cuộc sống con người.*([Nguyễn Minh Châu](https://sachhay24h.com/cuoc-doi-va-su-nghiep-sang-tac-nha-van-nguyen-minh-chau-a839.html))  Bằng những kiến thức văn học, hãy phân tích phần trích truyện “*Làng*”(*Sách giáo khoa Ngữ văn lớp 9 – Tập 1*) của nhà văn Kim Lân để làm sáng tỏ ý kiến trên. | ***5,0*** |
| **\* Yêu cầu cụ thể:**  *a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận:*  Trình bày đầy đủ ba phần: Mở bài biết dẫn dắt hợp lí và nêu được vấn đề; Thân bài biết tổ chức thành nhiều đoạn văn liên kết chặt chẽ với nhau cùng làm sáng tỏ vấn đề; Kết bài khái quát được vấn đề. | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận:*Vai trò của tình huống truyện trong truyện ngắn “Làng”, Kim Lân… | 0,25 |
| *Triển khai vấn đề nghị luận:* Chia vấn đề nghị luận thành các luận điểm, luận cứ phù hợp, có sức thuyết phục; sử dụng tốt các thao tác lập luận; biết kết hợp giữa nêu lí lẽ và đưa dẫn chứng. HS có thể triển khai theo những cách khác nhau, nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau: |  |
| **2. Giải thích ý kiến**  - Tình huống truyện là nghệ thuật sắp xếp tình tiết tạo nên tính bất ngờ, hấp dẫn, lôi cuốn cho câu chuyện.  - Tình huống truyện sẽ *chi phối nhiều điều trong cuộc sống con người, giúp người đọc thể hiện rõ chủ đề, ý nghĩa cho câu chuyện.*  - Ý kiến đã cho ta thấy được vai trò của nghệ thuật xây dựng tình huống trong tác phẩm tự sự: không thể thiếu, tạo nên nét đặc sắc cho tác phẩm và thể hiện tài năng, sự sáng tạo của mỗi nhà văn. | 0,75 |
| **3. Chứng minh ý kiến qua đoạn trích “Làng”:**  ***3.1. Giới thiệu tác giả, tác phẩm:* (0, 25 điểm)**  *(Trường hợp HS làm ở phần giới thiệu vấn đề nghị luận hoặc trước phần giải thích ý kiến vẫn cho điểm tối đa).*  ***3.2. Phân tích, chứng minh: 2,5***  - Tình huống truyện độc đáo, bất ngờ: ông Hai yêu làng, tự hào về làng nhưng lại nghe được tin làng mình làm Việt gian theo Tây. Điều đó làm ông đau đớn, khổ tâm vừa thương nhớ làng vừa căm phẫn những người dân làng đã phản bộ cách mạng.  - Tình cảm của ông Hai xoay quanh tình huống nghe tin dữ về làng mình: HS phân tích được diễn biến tâm lí ông Hai xoay quanh cái tin dữ về làng Chợ Dầu.  + Trước khi nghe tin dữ…  + Khi nghe được tin dữ…  + Sau khi nghe tin dữ…  => Qua tình huống truyện nhà văn Kim Lân đã bộc lộ chân thực cảm động những vẻ đẹp tâm hồn đáng quý của ông Hai: yêu làng, thống nhất trong tình yêu nước cao cả thiêng liêng...  ***\*Lưu ý:****HS có thể sắp xếp các luận cứ theo trình tự khác so với đáp án; giám khảo chấm tránh đếm ý cho điểm.* | 2,75 |
| **4. Đánh giá khái quát:**  - Khẳng định tính đúng đắn của ý kiến. Nhận định cho ta thấy rõ vai trò và giá trị to lớn của nghệ thuật xây dựng tình huống truyện...  - Khẳng định thành công về nghệ thuật xây dựng tình huống truyện, từ đó làm nổi bật vẻ đẹp hình ảnh người nông dân những năm đầu của của kháng chiến chống Pháp...a | 0,5 |
| *c. Sáng tạo: Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.* | 0,5 |
| **Thang điểm định tính:**  ***- Điểm từ 4,25 -> 5,0****: Đảm bảo đầy đủ hoặc chưa thật đầy đủ các yêu cầu nêu trên nhưng có ý sâu sắc; biết vận dụng kiến thức lí luận linh hoạt, văn viết mạch lạc, có cảm xúc và hình ảnh.*  ***- Điểm từ 3,25-> 4,0****: Đảm bảo tương đối đầy đủ các yêu cầu trên; phân tích tác phẩm chưa thật thuyết phục, nhưng có ý kiến đánh giá đúng dù chưa thật sâu sắc.*  ***- Điểm 2,25 -> 3,0****: Đảm bảo các yêu cầu trên ở mức độ sơ sài, chưa biết phân tích định hướng tác phẩm; chưa biết đánh giá; văn còn lủng củng, nhiều lỗi chính tả, dùng từ đặt câu.*  ***- Điểm dưới 2,0****: Chưa hiểu đúng ý kiến, phân tích tác phẩm một cách chung chung, thiếu thuyết phục; văn viết sai nhiều lỗi, trình bày cẩu thả.*  *-* ***Điểm 0****: Không làm bài hoặc làm sai hoàn toàn.* |  |
|  |  |  |

**Lưu ý chung:**

***-*** *Sau khi chấm điểm từng câu, giám khảo cân nhắc để cho điểm toàn bài một cách hợp lí, đảm bảo đánh giá đúng trình độ thí sinh, khuyến khích sự sáng tạo.*

*- Điểm toàn bài lẻ đến 0,25 điểm, không làm tròn.*

**------Hết-----**